

## TỜ TRÌNH

Về việc xin phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư  
GPMB cho 09 hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi Dự án: Đầu tư xây  
dựng và kinh doanh hạ tầng Nam khu A, khu công nghiệp  
Bỉm Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Kính gửi: Chủ tịch UBND thị xã Bỉm Sơn.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về  
việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy  
định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về  
sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài  
nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi  
Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa số 3162/2014/QĐ-UBND  
ngày 26/9/2014 về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi  
Nhà nước thu hồi đất; số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 về việc quy  
định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019; số 4437/2016/QĐ-UBND ngày  
14/11/2016 về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại cây trồng, vật nuôi khi  
Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh  
Thanh Hóa về việc ban hành Quy định việc thực hiện trình tự, thủ tục quyết định  
chủ trương đầu tư; chấp thuận địa điểm đầu tư; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục  
đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Thực hiện Công văn số 9108/UBND-THKH ngày 12/11/2013 của UBND  
tỉnh Thanh Hóa về việc quản lý, đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng các  
công trình hạ tầng kỹ thuật tại Khu công nghiệp Bỉm Sơn;

Căn cứ Quyết định của UBND thị xã Bỉm Sơn số 02/2015/QĐ-UBND  
ngày 10/4/2015 về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên  
địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; số 5673/QĐ-UBND ngày 05/12/2016  
về việc phê duyệt hệ số giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu

hồi đất; số 1297/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 về việc Kiện toàn Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư GPMB thực hiện Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam khu A, khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Theo Biên bản kiểm kê khối lượng bồi thường giải phóng mặt bằng giữa Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư của Dự án, UBND phường Bắc Sơn, Chủ đầu tư và các hộ gia đình bị ảnh hưởng; Kết quả thẩm định phương án số ..42../KQTĐPA-TNMT ngày 24 / 01/2019 của phòng Tài nguyên & Môi trường thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư Dự án trình Chủ tịch UBND thị xã duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giải phóng mặt bằng cho 09 hộ gia đình bị ảnh hưởng bởi Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam khu A, khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung sau:

**1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ (làm tròn): 3.262.688.000 đồng.**

*(Ba tỷ, hai trăm sáu hai triệu, sáu trăm tám tám nghìn đồng)*

*Trong đó:*

**1.1 Kinh phí chi trả trực tiếp: 3.198.714.000 đồng.**

- Bồi thường, hỗ trợ về Đất đai: 1.431.094.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu: 1.553.014.000 đồng
- Bồi thường, hỗ trợ về Vật kiến trúc: 214.606.000 đồng

**1.2 Kinh phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&TĐC 2% (làm tròn): 63.974.000 đồng.**

*(Có Bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)*

**2. Nguồn kinh phí chi trả:** từ nguồn vốn của Công ty cổ phần kiến trúc Phục Hưng - Fuhucorp.

**3. Bố trí tái định cư, nơi ở mới:** Không.

**4. Hỗ trợ di chuyển mồ mã:** Không.

Hội đồng Bồi thường hỗ trợ và tái định cư Dự án trình Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn xem xét, phê duyệt./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐBT.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



**Tổng Văn Thọ**

**BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ GPMB**

**Dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng Nam khu A, khu công nghiệp Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa**

*(Kèm theo Tờ trình số: 193 /T Tr-HĐBT ngày 24 /01/2019 của Hội đồng BTHT & TĐC của dự án)*

*Đơn vị tính: đồng*

TT	Họ và tên Tổ chức, cá nhân bị ảnh hưởng thu hồi đất	Địa chỉ thửa đất bị thu hồi	Tờ Bản đồ trích đo số	Thửa đất ảnh hưởng số	Diện tích bị thu hồi (m <sup>2</sup> )		Số tiền			Cộng	
					HNK	CLN	Bồi thường, hỗ trợ về Đất (1)	Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu (2)	Bồi thường, hỗ trợ về Vật kiến trúc (3)		(4=1+2+3)
1	Ông Ngô Kim Chắt Bà Dương Thị Hương	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	216	130.6	0.0	4,754,000	3,133,000	0	7,887,000	
2	Ông Nguyễn Đức Yên Bà Lê Thị Lan	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	100	0	2,892.8	54,982,000	293,374,000	214,606,000	562,962,000	
				101	0	549.7					
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	203	3986.2	0.0	203,810,000	218,654,000	0	422,464,000	
				1	23	1612.96					0.0
4	Ông Trịnh Xuân Nội (Bố); Bà Nguyễn thị Hiền (Con)	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	202	4053.4	0.0	213,709,000	218,586,000	0	432,295,000	
				1	24	1817.72					0.0
5	Bà Phạm Tuyết Thanh	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	121	0	397.0	3,573,000	16,259,000	0	19,832,000	
6	Ông Bùi Văn Oai Bà Phạm Thị Mai	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	178	8493.5	0.0	364,918,000	275,793,000	0	640,711,000	
				201	2632	0.0					
7	Ông Nguyễn Thanh Tâm Bà Phạm Thị Hương	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	210	6994.8	0.0	254,610,000	209,628,000	0	464,238,000	
8	Ông Lê Văn Toàn Bà Lê Thị Xuyên	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	208	4371.7	0.0	159,130,000	165,563,000	0	324,693,000	
9	Ông Mai Xuân Vinh Bà Nguyễn Thị Lan	Khu phố 10 P. Bắc Sơn	59	207	4714.5	0.0	171,608,000	152,024,000	0	323,632,000	
<b>A</b>	<b>Cộng:</b>				<b>38,807.4</b>	<b>3,839.5</b>	<b>1,431,094,0</b>	<b>1,553,014,00</b>	<b>214,606,000</b>	<b>3,198,714,00</b>	

								00	0		0
<b>B</b>	<b>Kinh phí tổ chức thực hiện công tác BTHT&amp;TĐC 2%</b>										<b>63,974,280</b>
	<b>(Tổng:A+B)</b>										<b>3,262,688,280</b>
	<b>Làm tròn:</b>										<b>3,262,688,000</b>